

Số: 70 /BD

Quận 6, ngày 04 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2024 – 2025

Căn cứ Công văn số 3335/UBND – PGDĐT ngày 03 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Quận 8 về việc chấp thuận các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Quận 8 năm học 2024 – 2025;

Căn cứ nội dung biên bản thỏa thuận giữa nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh ngày 12 tháng 10 năm 2024 về việc thống nhất các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2024 – 2025.

Trường THCS Bình Đông lên kế hoạch tạm thu các khoản trong năm học 2024-2025 như sau:

1. Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác:

- Tổ chức 2 buổi/ngày: 135.000 đồng/học sinh/tháng.
- Tổ chức dạy Kỹ năng sống: 80.000 đồng/học sinh/tháng.
- Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài: 200.000 đồng/học sinh/tháng.

2. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục:

- Tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú: 160.000 đồng/học sinh/tháng
- Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số: 30.000 đồng/tháng (Riêng dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số thu 8 tháng).
- Đối với lớp có nhu cầu sử dụng nhưng chưa có máy lạnh, phải đi thuê: 95.000d/HS/tháng.

3. Các khoản thu cho cá nhân học sinh:

- Mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú: 200.000 đồng/học sinh/năm.
- Học phẩm (giấy thi, đề kiểm tra, giấy nháp): 50.000 đồng/học sinh/năm.
- Tiền suất ăn trưa bán trú (tính theo số ngày thực tế ăn bán trú): 34.000 đồng/học sinh/ngày.
- Tiền nước uống: 10.000 đồng/HS/tháng (Thu 8 tháng, bắt đầu từ T10/2024)

Trên đây là kế hoạch thực hiện các khoản tạm thu năm học 2024-2025, yêu cầu các bộ phận của trường có liên quan thực hiện nghiêm túc đúng nội dung văn bản này.

Nơi nhận :

- BGH và các bộ phận (để thực hiện);
- Lưu VT.



Nguyễn Văn Toại

STT	NỘI DUNG	Công thức	NĂM HỌC 2024-2025		GHI CHÚ
			Dự toán	Tỷ lệ (%)	
	1.2 Chi cho bộ phận gián tiếp	21	126.000.000		
	- Chi ban giám hiệu		90.000.000		
	- Chi bộ phận hành chính		36.000.000		
	1.3. Chi nghiệp vụ chuyên môn	22	90.000.000		
	- Mua sắm vật tư, hóa chất phòng thí nghiệm; đồ dùng dạy học		40.000.000		
	- Sách tham khảo cho Giáo viên, học sinh...		30.000.000		
	- Chi phí khác		20.000.000		
	1.4. Chi hoạt động	23	186.640.000		
	- Tiền điện nước		40.000.000		
	- Vệ sinh môi trường		20.000.000		
	- Vật tư văn phòng		35.000.000		
	- Sách, báo, tạp chí thư viện		35.000.000		
	- Mua sắm sửa chữa nhỏ cơ sở vật chất và trang thiết bị		56.640.000		
3	Tiền Kỹ Năng Sống	số HS	650		
	Mức thu Kỹ Năng Sống	24=25/1	80.000		
	Tổng dự toán chi :	25=26+27+28+29	468.000.000		
	1.1. Chi thanh toán cá nhân:	26	295.920.000		
	- Chi cho số tiết trực tiếp giảng dạy		295.920.000		
	- Bồi dưỡng học sinh giỏi				
	- Dạy phụ đạo học sinh...				
	- Dạy các môn năng khiếu, tự chọn...				
	- Hoạt động ngoài giờ lên lớp				
	- Khác (ghi cụ thể từng nội dung)				
	1.2 Chi cho bộ phận gián tiếp	27	108.000.000		
	- Chi ban giám hiệu		81.000.000		
	- Chi bộ phận hành chính		27.000.000		
	1.3. Chi nghiệp vụ chuyên môn	28	0		
	- Mua sắm vật tư, hóa chất phòng thí nghiệm; đồ dùng dạy học				
	- Sách tham khảo cho Giáo viên, học sinh...				
	- Chi phí khác				
	1.4. Chi hoạt động	29	64.080.000		
	- Tiền điện nước		20.000.000		
	- Vệ sinh môi trường				
	- Vật tư văn phòng		30.000.000		
	- Sách, báo, tạp chí thư viện				
	- Mua sắm sửa chữa nhỏ cơ sở vật chất và trang thiết bị		14.080.000		

Người lập biểu



Hồ Thị Kim Dung

Ngày 04 tháng 10 năm 2024



Thủ trưởng đơn vị
(Chữ in, đóng dấu)

Nguyễn Văn Toại

DỰ TOÁN CHI TIẾT CÁC NỘI DUNG THU CHI TẠI ĐƠN VỊ

(Đính kèm theo công văn số /SGDDT - KHTC ngày tháng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo)

(Đvt: đồng)

STT	NỘI DUNG	Công thức	NĂM HỌC 2024-2025		GHI CHÚ
			Dự toán	Tỷ lệ (%)	
I	Số học sinh	1=2+3+4+5	1.482		
	+ Khối 6	2	439		
	+ Khối 7	3	435		
	+ Khối 8	4	335		
	+ Khối 9	5	273		
II	Dự toán chi đối với hoạt động của trường công lập:		3.528.630.000		
1	Tiền Tổ chức dạy 2 buổi/ngày	số HS	1.482		
	Mức thu	6=7/1	135.000		
	Tổng dự toán chi :	7=8+9+10+11	1.800.630.000		
1.1	Chi thanh toán cá nhân:	8	1.122.630.000		
	- Chi cho số tiết trực tiếp giảng dạy (đơn giá * số tiết)		1.022.630.000		
	- Bồi dưỡng học sinh giỏi (đơn giá * số tiết)		50.000.000		
	- Dạy phụ đạo học sinh...(đơn giá * số tiết)		50.000.000		
	- Dạy các môn năng khiếu, tự chọn...(đơn giá * số tiết)				
	- Hoạt động ngoài giờ lên lớp				
	- Khác (ghi cụ thể từng nội dung)				
1.2	Chi cho bộ phận gián tiếp	9	198.000.000		
	- Chi ban giám hiệu (Chi tiết)		108.000.000		
	- Chi bộ phận hành chính (Chi tiết)		90.000.000		
1.3	Chi nghiệp vụ chuyên môn	10	290.000.000		
	- Mua sắm vật tư, hóa chất phòng thí nghiệm; đồ dùng dạy học		150.000.000		
	- Sách tham khảo cho Giáo viên, học sinh...		90.000.000		
	- Chi phí khác		50.000.000		
1.4	Chi hỗ trợ cơ sở vật chất và hoạt động	11	190.000.000		
	- Tiền điện nước		100.000.000		
	- Vệ sinh môi trường		20.000.000		
	- Vật tư văn phòng		20.000.000		
	- Mua sắm sửa chữa nhỏ cơ sở vật chất và trang thiết bị		50.000.000		
2	Tiền Tiếng anh người bản ngữ	số HS	700		
	Mức tiếng anh người bản ngữ	18=19/1	200.000		
	Tổng dự toán chi :	19=20+21+22+23	1.260.000.000		
	1.1. Chi thanh toán cá nhân:	20	857.360.000		
	- Chi cho số tiết trực tiếp giảng dạy		857.360.000		
	- Bồi dưỡng học sinh giỏi				
	- Dạy phụ đạo học sinh...				
	- Dạy các môn năng khiếu, tự chọn...				
	- Hoạt động ngoài giờ lên lớp				
	- Khác (ghi cụ thể từng nội dung)				